

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS - ST

Ngày: 22 - 5 - 2023

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG -TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Dương Thị Vui.

- Ông Lê Đức Chạc.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST – TCDS ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Đoàn Văn P, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Tây G, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Anh Lương Văn B, sinh năm 1971 và chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1974; địa chỉ: Đội X, xã F, huyện N, tỉnh Nam Định..

Tại phiên tòa có mặt anh P, anh B và chị D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đoàn Văn P trình bày: Xuất phát từ mối quan hệ gia đình, là anh em họ với nhau nên anh P có cho anh B, chị D vay hai lần với tổng số tiền là 500.000.000 đồng, cụ thể: Lần 1: Vào ngày 20/6/2021 (âm lịch) với số tiền 400.000.000 đồng.

Lần 2: Vào ngày 01/2/2022, anh P có cho anh chị D Bảy vay 50.000.000 đồng và 10 chỉ vàng 9999. Hai bên có viết giấy vay nợ. Khi vay thì hai bên có thống nhất bằng miệng về lãi xuất vay và thời hạn trả nợ là đến tháng 12/2022. Sau khi anh B, chị D làm ăn thất bại thì hai bên có thống nhất là anh B, chị D còn nợ anh P tổng số tiền, vàng tính thành tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Anh P đã nhiều lần đòi nợ nhưng anh B, chị D không trả nợ theo như thỏa thuận. Nay anh P đề nghị Tòa án buộc anh B, chị D phải trả tổng số tiền đã vay là 500.000.000 đồng và không lấy lãi. Việc vay nợ giữa anh P và anh B, chị D không liên quan đến chị Nguyễn Thị H là vợ anh P.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị D cùng thống nhất trình bày: Anh B, chị D công nhận có vay của anh P 02 lần tiền và vàng, thành tiền tổng cộng là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) như anh P bày ở trên là đúng. Việc vay nợ này không liên quan đến chị Nguyễn Thị H là vợ anh P và hai bên cũng thỏa thuận miệng về tiền lãi thời hạn trả nợ. Nay do làm ăn khó khăn không còn khả năng trả nợ anh B chị D đề nghị trả số tiền vay gốc là 500.000.000 đồng và xin thanh lý tài sản là nhà đất đứng tên của vợ chồng anh chị để trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án đã đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án, việc thu thập chứng cứ đến khi xét xử tại phiên tòa. Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 và 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Văn P: Buộc vợ chồng anh Lương Văn B và chị Nguyễn Thị D có trách nhiệm trả cho anh P số tiền gốc đã vay là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Về án phí: Buộc anh B, chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Lương Văn B, chị Nguyễn Thị D hiện cư trú tại xã F, huyện N, tỉnh Nam Định nên Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án tranh chấp vay tài sản là đúng thẩm quyền.

Toà án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định của pháp luật. Đương sự không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ cũng như lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng vay tài sản có lãi, có kỳ hạn theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự. Hai bên xác lập giao dịch dân sự từ năm 2021, 2022 nên áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Xuất phát từ mối quan hệ gia đình, là anh em họ với nhau nên anh P có cho anh B, chị D vay hai lần với tổng số tiền là 500.000.000 đồng, cụ thể: Lần 1: Vào ngày 20/6/2021 (âm lịch) với số tiền 400.000.000 đồng. Lần 2: Vào ngày 01/2/2022, anh P có cho anh chị D vay 50.000.000 đồng và 10 chỉ vàng 9999. Sau khi anh B, chị D làm ăn thất bại thì hai bên có thống nhất là anh B, chị D còn nợ anh P tổng số tiền, vàng tính thành tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Nay anh P khởi kiện yêu cầu anh B, chị D trả số tiền đã vay nói trên, phía anh B, chị D cũng nhất trí nhưng do anh chị không có khả năng trả nợ lên anh chị xin thanh lý tài sản là nhà đất đứng tên của vợ chồng anh chị để trả nợ. Việc vay nợ của nguyên đơn, bị đơn là đúng nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Đối với lãi suất của khoản vay: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn anh Lương Văn B, chị Nguyễn Thị D phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lương Văn B, chị Nguyễn Thị D phải nộp 24.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Văn P, cụ thể: Buộc anh Lương Văn B, chị Nguyễn Thị D phải trả cho anh Đoàn Văn P số tiền nợ là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Đoàn Văn P có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Lương Văn B, chị Nguyễn Thị D chưa thi hành thì phải trả lãi đối với số

tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Lương Văn B, chị Nguyễn Thị D phải nộp 24.000.000 (Hai mươi bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Anh Đoàn Văn P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh Đoàn Văn P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.000.000 đồng theo Biên lai số 0000924 ngày 11/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND huyện;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Nghĩa Hồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Phạm Văn Chung